

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG TÂN LONG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *131*QĐ-UBND

Tân Long, ngày 07 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai thu, chi ngân sách phường Tân Long Quý 2 năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 02/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Xét đề nghị của Công chức Kế toán - Tài chính phường Tân Long,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai thu, chi ngân sách phường Tân Long quý 2 năm 2023

(Có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3: Công chức Văn phòng - Thống kê, Công chức Tài chính - Kế toán phường và các ban ngành đoàn thể có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- UBND thành phố TN;
- TT Đảng ủy, HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- MTTQ phường;
- Các ban ngành đoàn thể phường;
- Trụ sở UBND phường;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lâm Anh Tuấn

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ (6 THÁNG, NĂM)
Quý 2 Năm 2023

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (6 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3
I	Tổng số thu	6.672.099.111	1.058.931.051	53,85
1.	Các khoản thu 100%	73.000.000	24.157.000	33,09
2.	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	1.398.700.000	84.774.051	85,18
3.	Thu chuyển nguồn	1.427.185.111		100
4.	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	3.773.214.000	950.000.000	25,18
	- Bổ sung cân đối ngân sách	3.703.214.000	900.000.000	24,3
	- Bổ sung có mục tiêu	70.000.000	50.000.000	71,43
II	Tổng chi	5.242.333.000	1.106.586.639	21,11
1.	Chi đầu tư phát triển			
2.	Chi thường xuyên	5.242.333.000	1.106.586.639	21,11
3.	Dự phòng			

Ngày 7 tháng 7 năm 2023

TM. UBND xã, phường, thị trấn
Chủ tịch

(Ký tên và đóng dấu)

Bộ phận tài chính, kế toán xã



Nguyễn Thị Lan Hương



Lâm Anh Tuấn

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ

Quý 2 Năm 2023

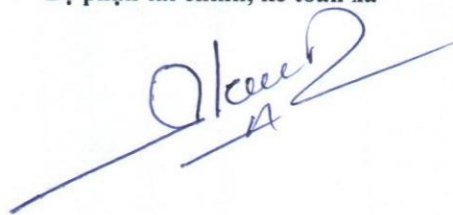
Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	1	2	3	4	5	6
Tổng số thu	9.083.399.111	6.672.099.111	1.292.619.806	1.058.931.051	14,23	15,87
A. Thu ngân sách NN	3.883.000.000	1.471.700.000	342.619.806	108.931.051	8,82	7,4
I. Các khoản thu 100%	73.000.000	73.000.000	24.157.000	24.157.000	33,09	33,09
- Phí, lệ phí	67.000.000	67.000.000	21.451.000	21.451.000	32,02	32,02
- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
- Đóng góp của nhân dân theo quy định						
- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
- Thu khác	6.000.000	6.000.000	2.706.000	2.706.000	45,1	45,1
I. Các khoản thu phân chia	718.000.000	336.400.000	37.023.875	16.958.055	5,16	5,04
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	3.810.000.000	1.398.700.000	318.462.806	84.774.051	8,36	6,06
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	120.000.000	60.000.000	6.185.035	3.092.518	5,15	5,15
- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	62.000.000	62.000.000	2.550.000	2.550.000	4,11	4,11
- Lệ phí trước bạ nhà, đất	536.000.000	214.400.000	28.288.840	11.315.537	5,28	5,28
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	3.092.000.000	1.062.300.000	281.438.931	67.815.996	9,1	6,38
- Thuế giá trị gia tăng	585.000.000	175.500.000	113.279.942	32.624.662	19,36	18,59
- Thuế TNDN	290.000.000		61.611.296		21,25	

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	1	2	3	4	5	6
- Thuế thu nhập cá nhân từ đất	2.217.000.000	886.800.000	91.644.088	35.191.334	4,13	3,97
- Thu phạt trong lĩnh vực thuế			14.903.605			
- Thu nhập từ HĐ cho thuê TS						
B. Thu chuyển nguồn	1.427.185.111	1.427.185.111				
C. Thu kết dư ngân sách năm trước						
D. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	3.773.214.000	3.773.214.000	950.000.000	950.000.000	25,18	25,18
- Bổ sung cân đối ngân sách	3.703.214.000	3.703.214.000	900.000.000	900.000.000	24,3	24,3
- Bổ sung có mục tiêu	70.000.000	70.000.000	50.000.000	50.000.000	71,43	71,43

Ngày 7 tháng 7 năm 2023

Bộ phận tài chính, kế toán xã



Nguyễn Thị Lan Hương

TM. UBND xã, phường, thị trấn
Chủ tịch

(Ký tên và đóng dấu)



Lâm Anh Tuấn

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ

Quý 2 Năm 2023

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Tổng chi ngân sách xã	5.242.333.000		5.242.333.000	1.106.586.639		1.106.586.639	21,11		21,11
1. Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	836.839.000		836.839.000	155.383.455		155.383.455	18,57		18,57
- Chi dân quân tự vệ	422.334.000		422.334.000	60.775.455		60.775.455	14,39		14,39
- Chi trật tự an toàn xã hội	414.505.000		414.505.000	94.608.000		94.608.000	22,82		22,82
2. Chi giáo dục									
3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
4. Chi y tế									
5. Chi văn hóa, thông tin	35.000.000		35.000.000						
6. Chi phát thanh, truyền hình									
7. Chi thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000	1.400.000		1.400.000	5,6		5,6
8. Chi bảo vệ môi trường									
9. Chi các hoạt động kinh tế									
- Giao thông									
- Nông - lâm - thủy lợi - hải sản									
- Thị chính									
- Thương mại, du lịch									
- Các hoạt động kinh tế khác									
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.122.533.000		4.122.533.000	932.114.084		932.114.084	22,61		22,61
Trong đó: Quỹ lương				868.151.257		868.151.257			
10.1. Quản lý Nhà nước	2.296.821.000		2.296.821.000	514.431.324		514.431.324	22,4		22,4
10.2. Hội đồng nhân dân	297.000.000		297.000.000	55.656.643		55.656.643	18,74		18,74
10.3. Đảng Cộng sản Việt Nam	620.000.000		620.000.000	161.200.362		161.200.362	26		26
10.4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	386.556.000		386.556.000	64.564.861		64.564.861	16,7		16,7
10.5. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	114.045.000		114.045.000	27.641.365		27.641.365	24,24		24,24
10.6. Hội Liên hiệp Phụ nữ	105.460.000		105.460.000	28.390.138		28.390.138	26,92		26,92
10.7. Hội Cựu chiến binh	64.000.000		64.000.000	14.514.090		14.514.090	22,68		22,68
10.8. Hội Nông dân	121.883.000		121.883.000	41.018.551		41.018.551	33,65		33,65

Khoản mục	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
10.9. Hội Chữ Thập đỏ	26.200.000		26.200.000	6.101.550		6.101.550	23,29		23,29
10.10. Hội Người cao tuổi	26.200.000		26.200.000	6.526.200		6.526.200	24,91		24,91
10.11. Hội khuyến học	16.092.000		16.092.000	4.023.000		4.023.000	25		25
10.12. Chi hỗ trợ khác (Hội đặc thù)	48.276.000		48.276.000	8.046.000		8.046.000	16,67		16,67
11. Chi cho công tác xã hội	222.961.000		222.961.000	17.689.100		17.689.100	7,93		7,93
- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	27.649.000		27.649.000	6.845.100		6.845.100	24,76		24,76
- Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa									
- Trợ cấp xã hội, quà tết cho đối tượng CS, hỗ trợ sc nhà cho người có công với CM	123.400.000		123.400.000						
- Khác	71.912.000		71.912.000	10.844.000		10.844.000	15,08		15,08
12. Chi khác									
13. Dự phòng									
14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									

Ngày 7 tháng 7 năm 2023

Bộ phận tài chính, kế toán xã



Nguyễn Thị Lan Hương

TM. UBND xã, phường, thị trấn
Chủ tịch

(Ký tên và đóng dấu)



Lâm Anh Tuấn

Tân Long, ngày 07 tháng 7 năm 2023

THUYẾT MINH

**Công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán ngân sách
phường Tân Long quý 2 năm 2023**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 02/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 30/12/2022 của HĐND phường Tân Long v/v phân bổ dự toán thu - chi ngân sách của UBND phường Tân Long năm 2023.

UBND phường thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách phường quý 2 năm 2023, cụ thể như sau:

I. Thu ngân sách quý 2 năm 2023:

1.1. Tổng thu NS quý 2 thực hiện: 1.292.619.806đ/9.083.399.111đ= 14,23%

Trong đó:

- Thu ngân sách NN: 342.619.806đ/3.883.000.000đ = 8,82%
- Thu chuyển nguồn NS: 1.427.185.111đ/1.427.185.111đ = 100%
- Thu bổ sung từ NS cấp trên: 950.000.000đ/3.723.214.000đ = 25,18%

1.2. Tổng thu NS phường quý 2 thực hiện: 1.058.931.051đ/6.672.099.111đ = 15,87%

Trong đó:

- Thu điều tiết: 108.931.051đ/1.471.700.000đ = 7,4%
- Thu chuyển nguồn NS: 1.427.185.111đ/1.427.185.111đ = 100%
- Thu bổ sung từ NS cấp trên: 950.000.000đ/3.723.214.000đ = 25,18%

Các khoản thu điều tiết ngân sách phường được hưởng quý 2/2023 đạt 15,87% dự toán. Trong đó, thuế thu nhập cá nhân từ đất đai: 3,97%; Lệ phí trước bạ đạt 5,28% hai chỉ tiêu này đạt tỷ lệ rất thấp nguyên nhân là do thị trường bất động sản ‘đóng băng’, dự toán năm 2023 thành phố giao cao lấy số thực hiện của năm 2022 nhân với tăng trưởng, chỉ tiêu này số thu phụ thuộc vào thị trường mua bán bất động sản. Bên cạnh đó trên địa bàn phường nhiều năm nay không có nguồn quỹ đất để mở mang khu dân cư, chỉ chủ yếu mua đi bán lại trong dân. Hai chỉ tiêu này là nguồn thu chính chiếm tỷ trọng lớn trong dự

toán thu ngân sách năm 2023 chiếm tới 72,2% và tỷ lệ điều tiết ngân sách phường được hưởng là 40%. Do tỷ lệ thu đạt thấp đã ảnh hưởng nhiều đến thu ngân sách nhà nước và thu ngân sách phường, nên công tác chi ngân sách quý 2/2023 cũng gặp rất nhiều khó khăn.

2. Chi ngân sách quý 2 năm 2023:

- Tổng chi ngân sách đạt: $1.106.586.639 \text{ đồng} / 5.242.333.000 \text{ đồng} = 21,11 \%$ dự toán.

Trong đó:

+ Chi thường xuyên: $1.106.586.639 \text{ đồng} / 5.242.333.000 \text{ đồng} = 21,11 \%$ dự toán

+ Chi đầu tư xây dựng cơ bản: đạt 0 triệu đồng.

3. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân quý 2 năm 2023:

Công tác quản lý và điều hành nhiệm vụ chi ngân sách quý 2/2023, đã bám sát dự toán được giao. Do thu ngân sách đạt thấp nên đã ảnh hưởng đến nhiệm vụ chi, UBND phường đã đề ra giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu ngân sách, trong sử dụng điện, nước, hội nghị... và một số các hoạt động của Đảng, HĐND, UBND phường và các ban ngành Đoàn thể đều phải cắt giảm và tiết kiệm để ưu tiên chi trả các chế độ chính sách như: Lương, phụ cấp, BHYT, BHXH và các nhiệm vụ cấp bách của địa phương. Việc quản lý tài sản công cũng được quan tâm và quản lý đảm bảo theo đúng quy định và sử dụng đúng đích mục, có hiệu quả.

Ngoài nhiệm vụ chi thường xuyên, UBND phường đã chủ động bổ sung kinh phí từ nguồn ngân sách cấp trên cấp thực hiện các nhiệm vụ phát sinh như: Mua trng thiết bị phục vụ đề án 06..

Trên đây là thuyết minh thu, chi ngân sách quý 2/2023 của UBND phường Tân Long.

KÊ TOÁN



Nguyễn Thị Lan Hương

CHỦ TỊCH UBND



Lâm Anh Tuấn